

Trước khi ra nước ngoài, học viên tốt nghiệp phải tập sự ít nhất hai năm tại một trong các quốc gia chủ hầu, thường là Hung gia lợi, Balan, Tiệp khắc và Lỗ mã ni. Giám điệp số viết được trả lương rất hậu. Đại tá Pétô-róp, nhân viên cao cấp KGB qui thuận chánh phủ Úc, lãnh lương mỗi tháng chừng 130.000 bạc Việt Nam, còn vợ y, đại úy KGB, lãnh 70.000, chưa kể phụ cấp đặc biệt, và công tác phí. Giám điệp số viết, làm tờ trưởng hoặc giám đốc trú sứ (7), phần nhiều là đại tá, thường lãnh lương mỗi tháng gần 300.000 bạc Việt Nam. Tuy nhiên, hầu hết số tiền kếch sù này phải bỏ vào ngân hàng ở Mạc tư khoa, đương sự chỉ được xữ dụng sau khi về hưu. Trên thực tế, rất ít điệp viên số viết được hồi hưu. Họ thường bị bắt ở nước ngoài hoặc bị cách chức, bị bỏ tù, bị hạ sát, khi trở về Nga xô. Tuy không được lãnh đủ lương, gián điệp số viết vẫn sống sung túc nhờ tiền công tác phí. Số tiền này rất lớn, được dùng để tiếp tân, hối lộ và trả lương cho nhân viên bản xứ. Ngoài ra, gián điệp số viết còn núp sau một nghề trá hình, nên còn ăn lương nhà báo, nhà kỹ nghệ, nhà buôn...

Thiếu tá Lingôren (8), trưởng ban Thụy điển của sở điệp báo Anh quốc, có lẽ là người tây phương duy nhất lọt vào một trường gián điệp số viết. Trường này ở gần Vin nít da (9), trong vùng Uy-cờn (10), thường được gọi là thị trấn Coca cola. Trong thành phố Coca cola, các điệp viên số viết được huấn luyện để sau này hoạt động tại Hoa kỳ.

Một sĩ quan Nga xô, nhân viên KGB, cựu tá y viên sứ quán số viết tại Sítôckhôm, đưa thiếu tá Lingôren vào trường. Đến khi tung tích bại lộ ông đã về nước, mang theo những bí mật vô tiền khoáng hậu. Thành phố Coca cola gồm chừng hai trăm ngôi nhà, xây cất và trần thiết đúng như một quận lỵ bên

(7) tiếng Pháp gọi là *résident-directeur*. (8) *Peter Lindgren*. (9) *Vinnitza*. (10) *Ukraine*.

Mỹ, với đủ đặc điểm như xi-nách-ba, tiệm bán thực phẩm và tạp phẩm, rạp xi-nê chiếu phim cao bồi miền tây trên màn ảnh đại vĩ tuyến, âm nhạc nổi, bảng quảng cáo to lớn bằng đèn nê-ông nhiều màu sáng suốt ngày đêm, sân chơi dã cầu (11), trạm bán ét-xăng đặc biệt, phòng uốn tóc và sửa sắc đẹp, sông bạc...

Huấn luyện viên đeo kính mát ngò ngáo kiểu Mỹ, hút thuốc lá Mỹ Ca-men và Lúc-ky, lái xe hơi dài ngoằng, bóng lộn phóng như bay. Nếu xe phóng quá nhanh, đến ngã tư sẽ có một nhân viên cảnh sát Mỹ mặc đồng phục Mỹ, nói tiếng Mỹ, thổi tu huýt bắt dừng lại và biến phật vi cảnh. Ngoài cửa tiệm ăn, khách sẽ gặp những thiếu nữ mặc đồ tắm hở hang mời khách mua xi-gà ở Ha-van chờ tới. Các phim cao bồi mới ra lò ở Mỹ đều được chiếu trên vô tuyến truyền hình. Sinh viên trong trường sống dưới kỷ luật sắt. Mọi lỗi lầm đều bị nghiêm trị. Từ khi vào trường, sinh viên mất hết căn cước của mình, nghĩa là y phải biến thành người Mỹ. Huấn luyện viên và bạn học chỉ biết bí danh. Đi đâu, sinh viên phải có huấn luyện viên đi kèm. Trong thời gian huấn luyện, sinh viên không được phép liên lạc với gia đình. Đền bù lại, sinh viên được hưởng một chế độ đãi ngộ đặc biệt. Phòng ở thoáng khí, sang trọng, đồ đạc đắt tiền, hai hoặc ba sinh viên ở chung, thức ăn ngon lành và thừa thãi như ở bên Mỹ. Sinh viên còn được phép uống rượu, miễn đừng say sưa. Giờ nghỉ, sinh viên được xem xi-nê, vô tuyến truyền hình, nghe ra đi ô, chơi bóng bàn, quần vợt, thể thao và đọc sách.

Ở ngoại ô Đông Bá linh có một tòa nhà mệnh danh là Trường Hành Chánh. Thật ra, đó là trường dạy gián điệp, đặt dưới sự điều khiển của bộ An

(11) *base ball*.

minh và tướng U-ôn (12), giám đốc do thám Đông Đức. Hiệu trưởng trường là trung tá Bát tô nết (13) và U-oen (14). Sinh viên gồm 40 người, non nửa đã có kinh nghiệm trong nghề học khóa bổ túc một năm. Sinh viên đều dùng tên giả, lý lịch giả và bị phạt nặng nếu để lộ tên thật. Lớp học kéo dài từ tám giờ sáng đến sáu rưỡi chiều, buổi trưa chỉ nghỉ một lát ăn cơm. Mỗi tuần học sáu ngày, sáng chủ nhật chơi thể thao bắt buộc, buổi chiều thường được tự do, ban đêm phải tắt đèn đúng 11 giờ. Trong sáu tháng đầu, sinh viên học chính trị và tình hình quốc ngoại. Nửa năm sau, chương trình gồm phần thực tập như phương pháp khám xét, xử dụng điện đài, làm chìa khóa giả... Học xong sinh viên được đưa sang Tây Đức để làm quen với mục phiêu công tác. Hàng năm, 20 sinh viên tốt nghiệp được cử làm đại diện gián điệp tại liên bang Tây Đức. Từ 1955 đến nay, 120 tay gián điệp cũ khôi, tốt nghiệp « trường Hành chánh » đã vượt biên giới.

Điệp viên Nga số hoạt động tại Đức thường được huấn luyện tại Kờ-lít-dờ (15) trên sông En-bơ (16). Trường này mang tên Trường Ngoại ngữ của bộ Quốc phòng Đông Đức. Chương trình học kéo dài 18 tháng. Hiện nay, Tây Đức cũng có nhiều học hiệu gián điệp. Tại Kốp-bơ-ren (17) cách thị trấn Mui-ních 25 cây số về phía tây có một phi trường nhỏ, dạy nhảy dù xuống vùng địch. Tại Lan-be (18), phía bắc Kốp-bơ-ren 15 cây số, có một trường dạy kỹ thuật phá hoại.

Đồng minh Anh-Pháp đã thành lập gần 60 trung tâm huấn luyện gián điệp trong đại chiến thứ hai.

(12) Markus Misha Wolf. (13) Rudi Bartonsk. (14) Willy Woehl (15) Kletz (16) Elbe. (17) Kaufbeuren (18) Landberg.

Đôi với điệp viên được huấn luyện chu đáo, cần cù cái gì trong tay cũng có thể biến thành khí giới sẵn sàng nguy hiểm. Với một tờ bìa, điệp viên có thể giết người như hổ. Dùng tương trong túi có cái nút chai, bao quẹt, xấp chìa khóa là không giết người được đâu. Điệp viên không cần phải là đại diện nhu đạo, song ít ra phải am tường căn về chiến, biết cạo dao, đoạt súng, và quẹt ngà đối phương trong chớp mắt. Hoạt động trong vùng địch, nhiều khi điệp viên không được mang theo khí giới. Trong trường hợp này, y phải học cách giết người bằng tay không. Cả thầy có 36 cách giết người bằng tay không, không để lại dấu vết.

Sinh viên gián điệp phải theo một khóa đào luyện cơ thể đặc biệt. Không một giờ tam mớ thừa nào được động lại trong bao thịt, y phải tập thể dục, thể thao, tập chạy, tập bò, tập nhảy, tập lặn, tập đi, suốt ngày, đôi khi suốt đêm nắng cũng như mưa. Ngủ cũng phải tập ngủ thật ít, thật tỉnh, một đêm ba bốn giờ hoặc chớp mắt qua loa là vùng dậy. Việc ngủ rất quan trọng vì người gián điệp thường hoạt động ban đêm nhiều hơn ban ngày. Mang súng trong mình chưa chắc là yên thân, vì trong cuộc giáp chiến, khâu súng trở thành vô ích. Người tay không có thể đánh ngã đối phương có súng trong vòng vờng hai thước. Mỗi khi bắt ai, người ta thường đi súng vào lưng, hoặc vào hông. Điệp viên chuyên nghiệp coi đó là trò đùa. 9/10 các trường hợp kẻ súng vào người đều được kết thúc ngược lại, kẻ bị đi súng đã đoạt được súng và bẻ đối phương gãy tay. Sinh viên còn học kỹ thuật phá hoại, xử dụng ngòi mìn, thuốc nổ, lát tích. Chỉ cần một cái lặc-lê (19) là làm tê liệt được nhà máy phát điện, một cái sọ ba dờ suy đủ làm đoàn xe lửa trật đường rầy. Sau đó, đến học mề tự, để đánh điện và địch điện. Điện đài là một thứ máy nhỏ, dễ hỏng, điệp

(19) tiếng Pháp là clé anglaise dùng để vặn các chốt ốc.

viên không thể mang vào tiệm để sửa chữa, y phải học cách sửa chữa một mình. Trong thế chiến vừa qua, điệp viên Đức thả bằng tàu ngầm lên Anh và Mỹ quốc đã được huấn luyện để ráp điện đài bằng vật liệu mua sẵn tại chỗ.

Điệp viên phải biết nạy cửa, bẻ khóa, chụp tài liệu, thu nhỏ lại bằng dầu cây kim. Cửa khóa để chìa trong ổ thì cũng như cửa mở, song nếu biết cách vặn chìa thì tài thánh mới mở nổi. Tuy nhiên, người gián điệp không những học cách phá hoại, cách ăn trộm, cách giao thông liên lạc bí mật, mà còn phải thuộc lâu sử ký, địa dư và nhiều môn khác nữa. Nhất là học tiếng ngoại quốc. Giả làm người Tàu thâm nhập lục địa Trung hoa mà không biết tiếng Tàu, hoặc chỉ biết bập bẹ khác nào đất đầu vào thông lọng. Hiện nay, một số cơ quan do thám đang dùng thời miên học để dạy ngoại ngữ cho nhân viên.

4 - Phương pháp huấn luyện của Đức

Đại để các cơ quan gián điệp đều huấn luyện giống nhau, nếu khác, chỉ khác ở chi tiết. Tuy nhiên, đi sâu vào địa hạt chuyên môn, người ta nhận thấy nhiều điểm Anh-Pháp ghi trong chương trình mà Nga số bỏ quên, hoặc ngược lại. Mìn chuyện sau đây thuật lại cách huấn luyện gián điệp trong thế chiến thứ hai tại Đức quốc xã. Cách huấn luyện này có thể được coi là điển hình.

Gim-pen (1) là điệp viên Đức đặc phái sang Mỹ với mục đích phá hoại. Y bị bắt và kết án tử hình. Sau đó, được ân xá, y viết hồi ký thuật lại đời mình. Một hôm, y được lệnh tới trình diện

(1) *Erich Gimpel.*

tại một căn nhà ở Bá linh, gặp một đại tá, tên là Sát (2). Sát nói :

— Kể từ nay anh không còn là Gim-pen nữa mà là Dacóp. Anh hãy lên xe hỏa đi Hăm-bua ngay bây giờ. Anh sẽ không được phép trở lại ngôi nhà này nữa. Và khi trở ra, yêu cầu anh đi cửa hậu.

Tới Hăm-bua, y được đưa vào một văn phòng xuất nhập cảng, sau khi bấm chuông, hai ngăn một dài, theo ám hiệu. Cuộc huấn luyện bắt đầu. Thầy giáo của y là Dugensen (3). Một hôm Gim-pen nhận thấy y đi đâu có một người theo sau như bóng vờ hình. Y bèn báo cho huấn luyện viên biết. Dugensen cười tùm tùm :

— Anh giàu tưởng tượng quá. Làm gì có ai theo anh. Nếu quả có ai theo, anh hãy chỉ cho tôi xem.

Y dẫn Dugensen qua hành lang khách sạn. Người lạ mặt biến đâu mất. Huấn luyện viên gật gù :

— Anh đã thấy chưa ? Làm gián điệp đừng trông gà hóa cáo.

Tức tối, Gim-pen giả vờ đi tới văn phòng xuất nhập cảng, trụ sở trá hình của sở do thám. Mười phút sau trên lầu bước xuống, y chỉ cho Dugensen thấy một người lảng vảng dưới đường. Dugensen gật đầu, ra vẻ bằng lòng :

— Anh đã trúng kỳ sơ khảo. May mà anh đậu nếu không anh sẽ bị nhập ngũ và tống đi mặt trận miền đông, đánh nhau với Hồng quân. Bài học nhập môn của nghề gián điệp là khám phá ra người theo sau, và tìm cách cho họ "ăn bụi". Đây này

(2) *Shade, (3) Jurgensen.*

mỗi khi đi đâu, anh vẫy tắc xi lại, trèo lên, nhưng không nói trước cho tài xế biết nơi nào sẽ đến. Dọc đường anh nên đổi tắc xi ba lần. Và anh háy đậu tắc xi hai, ba con đường trước chỗ hẹn. Rồi anh sẽ đi bộ tới.

Đang đi trên hè, nếu thấy bị theo dõi, anh dừng ngoảnh đầu lại, cũng dừng đứng lại. Người ta sẽ nghi. Nhứt là dừng hoang hốt. Cứ giữ thái độ bình tĩnh, chân bước đều đều, song phải xoay sở để nhận diện kẻ đi theo. Anh háy dừng bước trước một cửa hàng, có kiếng bóng lộn, rồi nhìn đồ đạc bên trong. Cần thận, đừng nhìn ngang, nhìn ngửa. Người đi theo sẽ bước qua. Và trong một giây đồng hồ, hình ảnh hẳn được in vào tù kiếng. Anh háy vận dụng thần trí để nhớ lấy mặt hẳn, mũi hẳn, cách phục sức của hẳn.

Lúc nào, anh cũng phải phớt tỉnh như ăng-lê. Dầu ở vào hoàn cảnh nguy hiểm, có thể bị bắt, bị giết, anh cũng đừng run tay, nhơn tuyền nên phẳng lặng, như anh đang nghĩ tới một chuyện tầm thường.

Trong ba tuần lễ, y học mã tự. Khi đã thành thạo, y học cách « ký tên » vào mặt điện. Theo từ ngữ gián điệp « ký tên » vào mặt điện, nghĩa là điệp viên phải làm cách nào cho người ở nhà biết không phải là điện giả. Tuy mã tự chỉ gồm dấu chấm và dấu gạch mỗi người có một lối đánh riêng. Người đánh tề thật ngắn, kẻ đánh tạch cụt thụn lùn, lại có kẻ nghĩ khá lâu giữa hai chữ. Những đặc điểm này được ghi chú tỉ mỉ trong hồ sơ cá nhân điệp viên. Còn có nhiều cách « ký tên » khác như cố tình đánh sai một chữ ở đầu, hoặc cuối bức điện.

80 phần trăm điệp viên hoạt động ở xứ người thường bị sa lưới. Đối phương bắt một số điệp viên này dùng điện dài chuyện về những bức điện giả mạo. Điệp viên phải biết « ký tên » là vì thế.

Trường gián điệp của đô đốc Canari ở Hăm-bua gồm nhiều lớp tan mất trong thành phố. Mỗi học sinh có thầy dạy riêng, không khi nào học chung.

Giới mã tự rồi, Gim-pen học lắp máy điện dài. Y tới một hiệu bán ra đi ô để học ráp một máy thu thanh làn sóng ngắn. Sau đó, y được một được sĩ dạy cách dùng mực bí mật để viết thư. Y còn được học chụp hình, học nhu thuật, bắn súng lục quyền Anh và chạy đua. Y lại học mảnh khoẻ buồn lậu, ăn trộm, nói dối và đánh lừa nửa. Thăm sát viên Kor-rốt (4) đưa y vào phòng thăm vấn một bộ cảnh sát. Một tên du đấng, chuyên mở trộm két nhà băng tên là Bennô được dẫn tới từ trước. Kor-rốt nói :

— Chào Bennô. Chú mày có thể cho ông bạn tao biết tại sao chú mày bị kẹt không?

Tên còn đồ thờ dài đánh sượt :

— Thưa, tại tôi trót mở tủ két.

— Tại sao chú mày mở tủ két?

— Thưa, tại tôi say bí tí.

— Tại sao chú mày say bí tí?

— Thưa tại tôi « trồng cây xi » với một mụ đàn bà.

Thăm sát viên lôi Gim-pen ra ngoài, và bảo y :

— Anh vừa được học một kinh nghiệm sống. Muốn không bị bắt, phải theo đúng ba nguyên tắc: thứ nhứt, đừng mở miệng ba hoa, thứ hai, đừng nhậu nhẹt bê tha, thứ ba, đừng dính vào đàn bà.

Một hôm, huấn luyện viên Dugensen gọi y lên văn phòng :

— Gim-pen, anh đã tấn tới nhiều. Bây giờ, anh háy áp dụng những điều anh học vào thực tế. Tôi sẽ cử anh đi La Hay để lấy tin.

Y sừng sốt :

— La Hay ở Hòa Lan đang được chánh phủ ta kiểm soát thì còn lấy tin làm gì?

— Không, đây là tôi muốn khảo sát năng lực của anh, xem anh có thể sang Mỹ được chưa. Tôi muốn anh do thám hệ thống bố phòng của ta tại La Hay.

— Nếu tôi bị bắt ?

— Tôi hy vọng anh sẽ không bị bắt ? Vì như vậy anh sẽ bị loại ra khỏi tổ chức, hoặc ít ra là bị khiển trách nặng nề.

— Tôi đi Hòa Lan bằng đường nào ?

— Tùy anh. Bằng phi cơ riêng, rồi nhảy dù xuống, nếu anh muốn. Y đáp xe lửa tới La Hay. Sau khi thu thập tin tức, y điện về. Hoạt động trên đất địch, từ 15 đến 17 giờ là lúc thuận tiện nhất để đánh điện vì lúc ấy có nhiều bức điện đánh đi, địch khó thể tìm ra. Mỗi lần, không nên kéo dài quá bốn phút. Trên thực tế, trong đại chiến thứ hai, phải mất vào khoảng mười phút mới phăng ra được một điện đi bị mật bằng phép trắc giác.

Y quen một thiếu phụ tuyệt đẹp. Tên nàng là Ingòrit (5) cũng đẹp như người. Trong rạp hát, nàng ngồi cạnh y và mỉm cười. Một lát sau, hai người thân nhau. Không bao giờ Ingòrit nhắc đến chiến tranh đầu Đức quốc đang bước vào thời kỳ đen tối nhứt. Hai người quấn quít nhau trong ba tuần lễ. Nhiều đêm y vùng dậy, đầu óc rối beng. Ingòrit đẹp quá, y muốn từ chức cưới nàng. Một hôm, nàng hỏi:

— Cưng ơi, cưng làm nghề gì ?

Y đáp :

— Anh phụ trách về quân nhu.

Nàng có bàn tay được tia gọt đẹp đẽ, điều ít thấy trong thời chiến. Nàng lại có đôi mắt rất lạ thật mềm mại, cũng là điều ít thấy trong thời chiến. Gim-pen ngà ngà say, say rượu thì ít, say tình thì nhiều. Trong cơn chấn choáng, y buột miệng nói với nàng là y sắp lên đường công tác. Mấy ngày sau, Dugensen

(5) Ingòrit.

triệu Gim-pen tới. Dugensen nhìn y bằng con mắt hăm học rồi dần từng tiếng :

— Anh dính tới đàn bà nhiều quá. Đàn bà rất nguy hiểm. Họ là thuốc độc của nghề gián điệp, uống vào thì chết, anh phải biết rõ điều ấy.

Gim-pen trợn tròn mắt :

— Ông nói gì, tôi chẳng hiểu.

— Hừ, thế mà không chịu hiểu. Tối qua, anh ăn ở đâu ?

— Ăn ở tiệm Hót she (6).

— Với ai ?

Y ngần ngừ. Dugensen giục :

— Tôi bận nhiều việc, không thể chờ anh được. Có phải đêm qua anh đi với đàn bà không ?

— Vâng.

— Và có phải anh tỉ tê với người ta rằng anh sắp đi công tác tại Tây ban nha không ?

Gim-pen toát mồ hôi :

— Vâng.

Thì ra mỹ nhân là « người » của Dugensen, của sở Gián điệp Đức có bốn phen dò xét Gim-pen. Y tìm Ingòrit để trách móc. Nàng cười duyên dáng, tưởng như không có chuyện gì hết :

— Ô, cái anh này nhiều tình cảm vụn quá. Có gì đâu mà anh phải nổi nóng ?

— Đó không phải là nhỏ mọn đâu, em ạ.

Nàng đứng dậy, lấp điếu thuốc mới vào cái tàu dài ngoằng, giọng nghiêm nghị :

— Chúng ta đang sống trong thời chiến. Anh và em, chúng mình đều phụng sự tổ quốc, mỗi người phụng sự một cách.

Y nôi dóa :

(6) Horsher.

— Té ra mỗi lần cô hôn tôi, cô vuốt ve tôi, cô ăn nằm với tôi đều là phụng sự tổ quốc cả ư ?

Nàng mỉm cười, và đó là lần cuối hai người gặp nhau. Cái mà Gim-pen tưởng là tình yêu, thật ra chỉ là kỳ thi mãn khóa.

Được huấn luyện kỹ càng như vậy, Gim-pen khờ khạo bại lộ. Nhưng y đã bị bắt, năm tuần sau khi đổ bộ lên Mỹ bằng tàu ngầm. Sở gián điệp Đức đã phạm một lỗi lầm tai hại trong việc chọn người cùng đi với Gim-pen. Colepô (7), một người Mỹ phản thù đầu hàng FBI và khai ra Gim-pen. Y có thói quen tai hại khác : bỏ tiền ở túi trên áo vét tông. Cảnh sát đi lùng các sạp báo. Y vừa rút tiền ở túi ra thì bị bắt. Làm gián điệp, không nên có cử chỉ khác thường. Nếu Gim-pen bỏ tiền vào bát phoi như mọi người có lẽ còn lâu mới sa lưới. Nói cho đúng, chính sự cầu thả của sở Gián điệp đã đưa Gim-pen vào khám tử hình. Lúc y đổ bộ, trời đang mưa tuyết lạnh lẽo, mà y đi đầu trần, lại không mang áo khoác. Một thanh niên mười tám tuổi thấy lạ bèn báo cáo cho cảnh sát. Y mang theo người 60.000 đô la Mỹ, và một số hạt soàn trị giá 100.000 đô la. Hồi ở trường gián điệp y học mọi điều cần biết về Hoa kỳ. Y có thể trả lời những câu hỏi hóc búa như : con sông Mít-sít-si-pi dài bao nhiêu dặm ? Tòa nhà chọc trời Em-phai Sítét Bỉnhđinh (9) ở Nữ ực cao bao nhiêu bộ ? Tên của mười vị tổng thống Mỹ vừa qua ? Thế mà y suýt lộ diện vì một bữa ăn tầm thường gần Bốt-ton. Bồi hân hỏi y :

— Ông dùng gì ?

Y đáp :

— Trứng dăm bông.

— Ông dùng loại bánh nào ?

Gim-pen cứng họng. Y không hề bèn Mỹ có nhiều loại bánh mì ăn sáng như thế. Bèn đáp liêu :

(7) William Curtis Colepough (8) Times Square (9) Massachusetts, Empire State Building.

— Bánh nào cũng lược.

Người bồi nhìn y ngạc nhiên :

— Ông lấy bánh nướng phải không ?

Gim-pen hú hồn :

— Được, bánh nướng cũng được.

Từ đó y mới biết người Mỹ có năm thứ bánh mì khác nhau. Không riêng gì Gim-pen, nhiều điệp viên Nga và Đức đã bị lộ diện vì những chi tiết nhỏ nhặt. Người Anh có thói quen uống trà lúc bốn giờ chiều. Họ rót trà vào ly sữa, còn người Pháp, khi uống trà, lại rót sữa vào trà. Giả làm người Anh chính cống mà rót sữa vào trà nhứt định phải bị bắt. Gim-pen giả làm người Mỹ mà com-lê lại may theo kiểu Tây ban nha. Nhiều người Mỹ đã trọn tròn mắt ngạc nhiên trước cái áo ba đờ suy của Gim-pen. Hốt hoảng, y phải mua quần áo mới, mặc luôn vào người, nằm trên giường cho cũ bớt bắt chước cụ thủ tướng Anh quốc I-đơn (10).

5 - Phương pháp huấn luyện của OSS

Trong thế chiến vừa qua, nhân viên OSS đã nhảy dù xuống hậu địch ở các mặt trận Âu châu, Bắc-Phi và Viễn Đông. Hầu hết nhân viên đều qua trường huấn luyện trước khi lên đường cộng tác. Khi vào trường, sinh viên phải lấy tên giả, và lý lịch giả. Trung sĩ có thể giả là trung tá, nhà văn là thợ may. Một trong các bài thi tại trại S- trại huấn luyện Biệt kích - là ráp một cái cũi lớn với những miếng gỗ và chấn song do nhà trường cung cấp. Huấn luyện viên đưa bàn đồ, khóa sinh theo đó mà ráp. Ngoài ra, còn có hai người phụ

(10) Anthony Eden.